|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH ĐỒNG NAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2021/QĐ-UBND  Dự thảo lần 03 | *Đồng Nai, ngày tháng năm 2021* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật về sản xuất chương trình phát thanh**

**trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Báo chí 2016 ngày 05 tháng 4 năm 2016;*

*Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;*

*Căn cứ Thông tư số 09/2020/TT-BTTTT ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật về sản xuất chương trình phát thanh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại tờ trình số …./TTr-STTTT ngày……*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1**. Ban hành kèm theo Quyết định này Định mức kinh tế - kỹ thuật về sản xuất chương trình phát thanh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

**Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh

Định mức kinh tế - kỹ thuật về sản xuất chương trình phát thanh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định này quy định các mức hao phí tối đa trực tiếp trong sản xuất chương trình phát thanh, bao gồm: hao phí về nhân công (chưa bao gồm hao phí di chuyển); hao phí về máy móc, thiết bị; hao phí về vật liệu sử dụng trong sản xuất chương trình phát thanh, đảm bảo chương trình đủ điều kiện phát sóng hoặc đăng tải trên mạng Internet theo quy định của pháp luật về báo chí.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Đồng Nai sử dụng ngân sách nhà nước để sản xuất chương trình phát thanh; Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Nai sử dụng ngân sách nhà nước để sản xuất chương trình phát thanh.

b) Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao các huyện, thành phố có hoạt động sản xuất chương trình phát thanh sử dụng ngân sách nhà nước.

c) Khuyến khích cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh không sử dụng ngân sách nhà nước để sản xuất các chương trình phát thanh áp dụng Định mức kinh tế - kỹ thuật về sản xuất chương trình phát thanh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

**Điều 3.** Căn cứ Định mức kinh tế - kỹ thuật ban hành kèm theo Quyết định này, Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan xây dựng, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt đơn giá sản xuất chương trình phát thanh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2021

**Điều 5**. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Biên Hòa và thành phố Long Khánh; Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Nai; Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như Điều 5;  - Bộ Thông tin và Truyền thông;  - Cục Kiểm tra văn bản – Bộ Tư pháp;  - Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;  - Các sở, ban ngành;  - UBND các huyện, thành phố;  - Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Nai;  - Cổng thông tin điện tử tỉnh;  - Lưu: VT… | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH**  **Cao Tiến Dũng** |